

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU CHO CHUYÊN GIA TƯ VẤN

| | |
|-----------------------------|--|
| Vị trí: | Tư vấn độc lập Điều tra rừng phục vụ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững cho cộng đồng đã được GDGR có lồng ghép các vấn đề GESI tại các khu vực CFM trình diễn tại tỉnh Sơn La |
| Tên dự án: | Quản lý rừng bền vững do USAID tài trợ |
| Mã hoạt động: | 1.2.5.1 - Xây dựng Phương án QLRBV cho cộng đồng có lồng ghép các vấn đề GESI tại các mô hình CFM trình diễn 1.2.6.1 Thực hiện các hoạt động quản lý rừng bền vững nhằm cải thiện rừng cộng |
| Thời gian thực hiện: | Dự kiến trong khoảng thời gian từ tháng 2/2023 đến tháng 6/2023 |
| Tổng số ngày công: | Dự kiến khoảng 57 ngày công |
| Địa điểm: | Tại 03 bản: bản Cát Lót, xã Chiềng La huyện Thuận Châu; bản Cang, xã Chiềng Hạc và bản Tà Làng Cao xã Tú Nang huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La |
| Hạn nộp hồ sơ: | 5 giờ chiều giờ Hà Nội, ngày 08/2/2023 |

A. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC RECOFTC

Tại RECOFTC, chúng tôi tin tưởng vào một tương lai nơi mọi người sống bình đẳng và bền vững trong và bên cạnh những khu rừng khỏe mạnh, có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Chúng tôi thực hiện một cách tiếp cận dài hạn, dựa trên cảnh quan và bao trùm để hỗ trợ cộng đồng địa phương bảo đảm các quyền về đất đai và tài nguyên của họ, ngăn chặn nạn phá rừng, tìm các sinh kế thay thế và thúc đẩy bình đẳng giới. Chúng tôi là tổ chức phi lợi nhuận duy nhất của loại hình này ở Châu Á và Thái Bình Dương. Chúng tôi có hơn 30 năm kinh nghiệm làm việc với con người và rừng và đã xây dựng mối quan hệ tin cậy với các đối tác ở mọi cấp độ. Ảnh hưởng và quan hệ đối tác của chúng tôi mở rộng từ các thể chế đa phương đến chính phủ, khu vực tư nhân và cộng đồng địa phương. Những đổi mới, kiến thức và sáng kiến của chúng tôi cho phép các quốc gia thúc đẩy quản trị rừng tốt, giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững trong Chương trình Nghị sự 2030 của Liên hợp quốc.

Tại RECOFTC, các giá trị cốt lõi của chúng tôi là nền tảng của văn hóa và là kim chỉ nam cho mọi công việc của chúng tôi. Ngoài các kỹ năng và kinh nghiệm cụ thể của công việc, ứng viên cần có các đặc điểm, thái độ và kỹ năng sau:

- Thúc đẩy sự đổi mới
- Thích ứng và học hỏi từ những thách thức
- Hợp tác với các đối tác và các bên liên quan
- Có cam kết, trách nhiệm và quyền sở hữu
- Ưu tiên tính bền vững
- Tăng cường sự tham gia, hòa nhập xã hội và bình đẳng giới

B. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

Hợp phần Quản lý rừng bền vững do USAID tài trợ (thuộc Dự án Quản lý Rừng bền vững và Bảo tồn Đa dạng Sinh học, gọi tắt là VFBC) phối hợp với các cơ quan Chính phủ Việt Nam nhằm giảm phát thải khí nhà kính thông qua các nỗ lực giảm mất rừng, suy thoái rừng tự nhiên và quản lý rừng sản xuất hiệu quả. Hợp phần sẽ áp dụng phương pháp tiếp cận “Thịnh vượng

xanh” nhằm tăng cường năng lực cho các cộng đồng địa phương trong bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, giảm phát thải khí nhà kính, đồng thời tạo dựng nền tảng cho các hoạt động sinh kế bền vững và tăng trưởng kinh tế.

Hợp phần triển khai tại 7 tỉnh (Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam) và tập trung vào 5 mục tiêu:

1. Cải thiện và mở rộng mô hình quản lý rừng cộng đồng;
2. Thúc đẩy doanh nghiệp thân thiện với bảo tồn tại các cộng đồng sống phụ thuộc vào rừng;
3. Tăng cường hệ thống thực thi pháp luật đối với các vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp;
4. Cải tiến các thực hành quản lý rừng sản xuất;
5. Huy động các nguồn lực trong nước cho quản lý và bảo vệ rừng.

Hợp phần được DAI triển khai trong giai đoạn 2020 – 2025 cùng với các đối tác là tổ chức RECOFTC và tổ chức Preferred by Nature, Cơ quan chủ quản là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ dự án là Ban quản lý các dự án lâm nghiệp trung ương.

C. MÔ TẢ GÓI TƯ VẤN:

1. Thông tin cơ bản

Trong những năm gần đây, sự tham gia tích cực của các cộng đồng sống gần rừng trong công tác quản lý bảo vệ rừng ngày càng được công nhận là một yếu tố quan trọng nhằm duy trì một cách hiệu quả tài nguyên rừng. Cộng đồng đã tham gia vào quản lý và bảo vệ rừng dưới nhiều hình thức khác nhau. Có bốn loại hình tham gia chính bao gồm i) rừng cộng đồng truyền thống, ii) quản lý rừng dựa vào cộng đồng, iii) nhóm hộ gia đình quản lý đất rừng và iv) hộ gia đình cá nhân, tất cả đều sở hữu đất rừng riêng lẻ, nhưng cộng tác trong việc quản lý bảo vệ rừng rừng.

Tại Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững đã quy định các chủ rừng là tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng tổ chức xây dựng, phê duyệt và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững đối với diện tích rừng được Nhà nước giao nhằm quản lý bảo vệ và phát triển rừng một cách bền vững, hiệu quả;

Hợp phần Quản lý rừng bền vững (QLRBV) tập trung vào hai hình thức lâm nghiệp cộng đồng để thúc đẩy sự tham gia của người dân địa phương vào quản lý rừng. Phương thức đầu tiên là quản lý rừng cộng đồng (CFM), trong đó cộng đồng dân cư/thôn, bản quản lý rừng được giao của cộng đồng. Điều này cũng bao gồm phương thức cộng đồng quản lý rừng được giao của hộ gia đình như một nhóm cộng đồng. Phương thức thứ hai là quản lý rừng dựa vào cộng đồng (CBFM) trong đó cộng đồng thôn bản quản lý rừng nhận khoán với các đơn vị chủ rừng như ban quản lý rừng phòng hộ.

Với các mô hình CFM, cộng đồng địa phương có thể tiếp cận với các nguồn tài chính khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản chi bảo vệ rừng, chương trình PFES, thu nhập từ LSNG, hợp tác/đầu tư chung và các chương trình tín dụng khác để hỗ trợ cộng đồng thực hiện hiệu quả hơn vai trò và trách nhiệm của chủ rừng theo phương thức CFM.

Nhằm tăng cường năng lực của cộng đồng trong quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển bền vững tài nguyên rừng được giao, cộng đồng sẽ chủ động xây dựng phương án quản lý bền vững rừng cộng đồng (QLBVRCD) với sự hỗ trợ của Hợp phần QLRBV. Thông qua quá trình này, cộng đồng sẽ thực hiện hiệu quả vai trò chủ rừng để bảo vệ toàn vẹn, phát huy tổng thể tác dụng phòng hộ đa mục tiêu, bảo vệ môi trường của rừng; tăng khả năng cung cấp và đảm bảo việc sử dụng lâu dài các loại lâm sản, đặc biệt là LSNG. Cộng đồng cũng có thể khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, nơi nghỉ dưỡng, kết hợp giáo dục môi trường. Quá trình này tăng cường năng lực cho cộng đồng trong quá trình thực hiện, tiến tới tự đảm bảo một phần nguồn tài chính thông qua nguồn thu từ công tác bảo vệ rừng, từ chi trả dịch vụ môi trường rừng, từ khai thác lâm sản ngoài gỗ bền vững; tổ chức hoạt

động du lịch sinh thái góp phần phát triển kinh tế, giảm đói nghèo, ổn định đời sống cộng đồng dân cư

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng phương án QLRBV cho cộng đồng đã được giao đất, giao rừng, hợp phần SFM cần tuyển một nhóm tư vấn bao gồm:

- Tư vấn 01: là trưởng nhóm tư vấn, có trách nhiệm điều phối, phân công, kiểm tra giám sát các thành viên trong quá trình triển khai thực hiện, trực tiếp tham gia khảo sát, xây dựng các hoạt động can thiệp, phối hợp thực hiện nhiệm vụ điều tra rừng và tổng hợp xây dựng phương án QLRBV cho cộng đồng.

- Tư vấn 02: là thành viên của nhóm, có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ điều tra rừng cùng với sự phối hợp tham gia của trưởng nhóm và tư vấn 3.

- Tư vấn 03: là thành viên của nhóm, có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ khảo sát xây dựng hoạt động can thiệp, phối hợp tham gia thực hiện điều tra rừng, xây dựng quy ước bảo vệ rừng của cộng đồng

Nhóm Tư vấn CFM cũng sẽ hợp tác với Chuyên gia về Bình đẳng giới và Hòa nhập Xã hội (GESI) để đảm bảo lồng ghép các cân nhắc của GESI vào các quy trình lập kế hoạch CFM một cách thích hợp.

Tổng số công cho cả nhóm tư vấn dự kiến thực hiện xây dựng phương án QLRBV cho cộng đồng đã được giao đất, giao rừng tại tỉnh Sơn La là 155 công. Trong đó: số công cho vị trí tư vấn 2 Tư vấn Điều tra rừng là 57 ngày công.

2. Mục đích của gói tư vấn

Thực hiện nhiệm vụ điều tra rừng cùng với sự phối hợp tham gia của trưởng nhóm và tư vấn Lâm nghiệp cộng đồng nhằm rà soát đánh giá được hiện trạng tài nguyên rừng đã giao cho cộng đồng phục vụ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững cho cộng đồng được giao đất giao rừng.

3. Kết quả mong đợi/ Sản phẩm giao nộp

3.1. Báo cáo: bằng tiếng Việt, bao gồm:

- 03 báo cáo kết quả điều tra rừng cho 03 cộng đồng

3.2. Bản đồ: bằng tiếng Việt được biên tập bằng phần mềm chuyên dùng Map/info theo tiêu chuẩn TCVN 11565:2016, bao gồm:

- 03 Bản đồ hiện trạng rừng cho 03 cộng đồng

- 03 Bản đồ phân bố các loài động, thực vật nguy cấp, quý hiếm cho 03 cộng đồng

3.3. Số liệu: Hệ thống phiếu, biểu kết quả điều tra rừng bằng tiếng Việt cho 03 cộng đồng theo quy định trong tài liệu "**Hướng dẫn quản lý rừng cộng đồng**".

4. Địa điểm

Thực hiện trên địa bàn 03 bản: bản Cát Lót, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu; bản Cang, xã Chiềng Hạc và bản Tà Làng Cao, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Quy mô, địa điểm thực hiện xây dựng Phương án QLRBV cho 03 cộng đồng, bao gồm:

- Cộng đồng bản Cát Lót, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; diện tích 155 ha.
- Cộng đồng bản Cang, xã Chiềng Hạc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; diện tích 1.123 ha.
- Cộng đồng bản Tà Làng Cao, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; diện tích 624 ha.

5. Nhiệm vụ

Tư vấn Điều tra rừng là thành viên của nhóm tư vấn, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

5.1. Hỗ trợ trường nhóm tổ chức các lớp tập huấn điều tra rừng có sự tham gia

- Chủ đề tập huấn: điều tra rừng có sự tham gia theo sổ tay quản lý rừng cộng đồng tại các tỉnh dự án gồm Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị và Quảng Nam, được Tổng cục Lâm nghiệp (VNFOREST) phê duyệt) tại công văn số 1492/TCLN-KL ngày 20/09/2022, bao gồm các nội dung:

- + Điều tra diện tích rừng;
- + Điều tra trữ lượng rừng;
- + Điều tra tái sinh rừng;
- + Điều tra lâm sản ngoài gỗ;
- + Điều tra thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm;
- + Điều tra động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

5.2. Thu thập các tài liệu liên quan:

Thu thập, tổng hợp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác Điều tra rừng cho cộng đồng bao gồm:

- Bản đồ, số liệu về hiện trạng rừng.
- Bản đồ, số liệu về quy hoạch ba loại rừng
- Bản đồ, số liệu, báo cáo quy hoạch sử dụng đất cấp xã.
- Các thông tin, tài liệu khác liên quan đến hiện trạng rừng.

5.3. Thực hiện Điều tra rừng có sự tham gia của cộng đồng

Việc thực hiện nhiệm vụ Điều tra rừng được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 10, Điều 11, Điều 14, Điều 15, Điều 19, Điều 20 của Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ NN&PTNT Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng và được bổ sung, cập nhật theo Mục 3 – Phần 2 trong tài liệu **“Hướng dẫn quản lý rừng cộng đồng”** kèm theo văn bản số 1492/TCLN-KL ngày 20/9/2022 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc tài liệu hướng dẫn Quản lý rừng cộng đồng thí điểm tại các tỉnh Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam, bao gồm:

- Điều tra diện tích rừng: trên cơ sở rà soát cập nhật bản đồ hiện trạng rừng mới nhất của Chi cục Kiểm lâm và kết hợp với kiểm tra xác minh ngoài thực địa.
- Điều tra trữ lượng rừng.
- Điều tra tái sinh rừng.
- Điều tra lâm sản ngoài gỗ.
- Điều tra đa dạng thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm.
- Điều tra đa dạng động vật rừng nguy cấp, quý hiếm

5.4. Hướng dẫn kỹ thuật Điều tra rừng ngoài hiện trường cho cộng đồng

Trong quá trình triển khai công tác điều tra rừng, tiến hành hướng dẫn kỹ thuật ngoài hiện trường cho cộng đồng nhằm tăng cường khả năng thực hiện công tác điều tra rừng, phục vụ nhiệm vụ giám sát rừng của cộng đồng sau này.

6. Dự kiến thời lượng công việc và sản phẩm đầu ra

Ước tính thời gian cho tư vấn thực hiện nhiệm vụ này là 57 ngày công, dự kiến bắt đầu từ tháng 3/2023, và nộp báo cáo cuối cùng vào tháng 5/2023. Chi tiết ở bảng sau:

| # | Hoạt động | Số ngày công | Sản phẩm đầu ra | Thời gian dự kiến hoàn thành | Cơ chế nghiệm thu |
|----------|--|--------------|---|------------------------------|---|
| | Tổng cộng | 57 | | | |
| 1 | Ngoại nghiệp | 33,5 | | 06/4/2023 | |
| 1.1 | Hỗ trợ tập huấn ĐTR có sự tham gia | 9 | | 03/3/2023 | |
| 1.2 | Họp Thôn lần 1: thống nhất nội dung, phương pháp, kế hoạch thực hiện, thu thập thông tin KTXH, công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và PTR của cộng đồng | 1,5 | Thông tin về KTXH, công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và PTR của cộng đồng; Biên bản họp thôn lần 1 | 06/3/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3 | Điều tra rừng có sự tham gia | 23 | | 06/4/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3.1 | Điều tra diện tích rừng | 5 | Diện tích rừng | 13/3/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3.2 | Điều tra trữ lượng, tái sinh rừng | 7 | Biểu đo đếm OTC Biểu đo đếm Ô tái sinh | 22/3/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3.3 | Điều tra LSNG | 3 | Phiếu điều tra LSNG | 27/3/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3.4 | Điều tra thực vật rừng | 3 | Phiếu điều tra TVR Bản đồ phân bố TVR nguy cấp quý hiếm | 30/3/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 1.3.5 | Điều tra động vật rừng | 5 | Phiếu điều tra ĐVR Bản đồ phân bố ĐVR nguy cấp quý hiếm | 06/4/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 2 | Nội nghiệp | 20 | | 03/5/2023 | |
| 2.1 | Xử lý số liệu điều tra rừng | 6 | Các biểu mẫu kết quả | 14/4/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 2.2 | Cập nhật, biên tập bản đồ HTR, bản đồ phân bố các loài động thực vật quý hiếm | 8 | Bản đồ HTR, bản đồ phân bố các loài động thực vật quý hiếm | 26/4/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |
| 2.3 | Viết báo cáo kết quả ĐTR | 6 | Báo cáo kết quả ĐTR | 03/5/2023 | |

| # | Hoạt động | Số ngày công | Sản phẩm đầu ra | Thời gian dự kiến hoàn thành | Cơ chế nghiệm thu |
|---|---|--------------|---------------------|------------------------------|---|
| 3 | Họp thôn lần 2: Lấy ý kiến thống nhất nội dung, kế hoạch thực hiện PA | 1,5 | Biên bản họp thôn | 05/5/2023 | |
| 4 | Hoàn thiện báo cáo ĐTR | 2 | Báo cáo kết quả ĐTR | 10/5/2023 | Được phê duyệt bởi RECOFTC/Hợp phần QLRBV |

7. Yêu cầu năng lực và kinh nghiệm

Để đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tư vấn cần đảm bảo tiêu chuẩn như sau:

- Là người Việt Nam.
- Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành điều tra, quy hoạch rừng; quản lý bảo vệ rừng hoặc liên quan;
- Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lâm nghiệp, ưu tiên người có kinh nghiệm làm việc tại Sơn La.
- Có nhiều kinh nghiệm, chuyên môn trong sử dụng GPS và công nghệ GIS trong điều tra, quy hoạch rừng; cập nhật, xây dựng bản đồ hiện trạng rừng.
- Có kinh nghiệm, chuyên môn về điều tra đa dạng sinh học, LSNG.
- Có kinh nghiệm, kỹ năng làm việc nhóm
- Có kinh nghiệm, kỹ năng viết tiếng báo cáo tiếng Việt; có khả năng sử dụng tiếng Anh trong công việc.

8. Hình thức nộp hồ sơ

Các cá nhân quan tâm vui lòng gửi lý lịch và thư xin việc nêu rõ lý do tại sao họ phù hợp với công việc tư vấn này cùng với mức phí dự kiến hoặc mức phí hàng ngày và chi tiết liên hệ hiện tại của ba người giới thiệu tới địa chỉ email: vietnam@recoftc.org. Vui lòng ghi tiêu vị trí tư vấn mà bạn ứng tuyển trong chủ đề của email. Chỉ những cá nhân lọt vào danh sách ngắn mới được thông báo.

Mọi thông tin chi tiết cần tư vấn, vui lòng liên hệ vietnam@recoftc.org.

Để tìm hiểu thêm về RECOFTC, vui lòng truy cập trang web của chúng tôi www.recoftc.org